

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SÔNG MÃ
TỈNH SƠN LA

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 159/2024/HS - ST
Ngày 22 - 5 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG MÃ, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Nhung.

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Thành Vân.
2. Ông Quàng Văn Tiễn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Phương Linh - Thư ký Toà án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Bà Lò Thị Thanh - Kiểm sát viên

Ngày 22 tháng 5 năm 2024 tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã K, huyện M, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 145/2024/HSST ngày 15 tháng 4 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 156/2024/QĐXXST - HS ngày 10 tháng 5 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Sông Dê P** (tên gọi khác Sộng Dê P và Sùng Dê P) - Sinh năm 1976; Nơi cư trú: Bản B, xã K, huyện M, tỉnh Sơn La; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mông; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Chức vụ đoàn thể, đảng phái: Không; Con ông Sông Bả M1 (tên gọi khác Sộng Bả M1, Sông Bạ M1) và bà Giàng Thị I (đã chết); Bị cáo có vợ là Giàng Me D (tên gọi khác Giàng Thị D) và 03 con (con lớn nhất sinh năm 1997, con nhỏ nhất sinh năm 2003); Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Bị Tòa án nhân dân huyện M xử phạt 36 tháng tù về tội Cướp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 168 Bộ luật Hình sự năm 1999, tại bản án số 02/2018/HSST ngày 18/12/2018.

Bị cáo bị tạm giữ, giam từ ngày 18/12/2023 cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 19 giờ 10 phút, ngày 17/12/2023 Tổ công tác Công an huyện M làm nhiệm vụ tại bản B, K, S phát hiện một Sông Dê P, có hành vi cất giấu trái phép chất ma túy. Thu giữ tại lòng bàn tay trái của P 01 túi nilon màu xanh bên trong có chứa

những viên nén hình tròn màu hồng (P khai nhận là Hồng phiến) mục đích mua về sử dụng và bán kiếm lời, tổ công tác lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong vật chứng theo quy định.

Ngày 18/12/2023 tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Mã tiến hành mở niêm phong cân tịnh xác định khối lượng vật chứng nghi là ma túy, kết quả: 200 viên nén hình tròn màu hồng có tổng khối lượng 19,64 gam, trích 05 viên có khối lượng 0,49 gam làm mẫu gửi giám định ký hiệu P. Vật chứng còn lại 195 viên có tổng khối lượng 19,15 gam ký hiệu L.

Kết luận giám định số 99 ngày 22/12/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, kết luận: Mẫu gửi giám định ký hiệu P là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,49 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 19,64 gam, loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra bị cáo khai nhận: Khoảng 18 giờ, ngày 17/12/2023 Sông Dê P mang theo số tiền là 1.000.000đ (Một triệu đồng) đi bộ từ nhà lên đường tuần tra biên giới Việt Nam – Lào thuộc địa phận bản B, xã K để tìm mua ma túy về sử dụng và bán kiếm lời, đến đường tuần tra biên giới P gặp một người đàn ông không quen biết đang đi bộ ở trên đường, P đi đến gần hỏi người này có Hồng phiến bán không nếu có bán cho P 1.000.000đ, người đàn ông bảo có nên P lấy 1.000.000đ (Một triệu đồng) đưa cho người này, người đàn ông nhận tiền rồi lấy từ trong người ra đưa cho P 01 túi nilon màu xanh bên trong có chứa nhiều viên Hồng phiến, P cầm gói Hồng phiến cầm ở lòng bàn tay trái rồi đi bộ về nhà, khi P về đến gần nhà thì bị tổ công tác Công an huyện Sông Mã kiểm tra phát hiện bắt quả tang thu giữ vật chứng như đã nêu trên.

Do có hành vi nêu trên tại bản Cáo trạng số 89/CT-VKSSM ngày 15 tháng 4 năm 2024 Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã đã truy tố ra trước Toà án nhân dân huyện Sông Mã để xét xử Sông Dê P về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy. Căn cứ điểm i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt Sông Dê P từ 11 năm 06 tháng - 12 năm 06 tháng tù, không áp dụng hình phạt bổ sung. Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở và số ma túy còn lại sau khi trừ đi mẫu gửi giám định được đựng trong 01 túi nilon. Miễn án phí và tuyên quyền kháng cáo cho bị cáo.

Tại phiên tòa bị cáo nhất trí với nội dung bản cáo trạng và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, không có ý kiến tranh luận gì và khi được nói lời sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và xin được miễn án phí.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của cơ quan, người tiến hành tố tụng: Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Sông Mã, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do vậy các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về các chứng cứ xác định tội danh: Hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh bằng các căn cứ sau

- Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập vào hồi 19 giờ 10 phút, ngày 17/12/2023 đối với Sông Dê P cùng vật chứng bị thu giữ là gói nilon có chứa 200 viên nén màu hồng; Kết luận giám định số 99/KL-KTHS ngày 22/12/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, kết luận là ma túy: “... *Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 19,64 gam, loại Methamphetamine*”.

- Lời khai nhận tội của bị cáo về thời gian địa điểm, diễn biến của hành vi phạm tội tại phiên tòa phù hợp với các lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo không có thay đổi, bổ sung gì về lời khai làm thay đổi nội dung vụ án và khẳng định việc khai báo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa là hoàn toàn tự nguyện và đúng với sự việc đã thực hiện.

Từ những căn cứ nêu trên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Ngày 17/12/2023 khi bị cáo đang có hành vi tàng trữ 19,64 gam ma túy loại Methamphetamine mục đích để sử dụng và bán kiếm lời thì bị phát hiện bắt giữ. Hành vi bị cáo thực hiện đã phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự, có mức hình phạt từ “07 năm đến 15 năm tù”.

Như vậy, nội dung truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã đối với bị cáo là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật

[3] Các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Tại phiên tòa và tại cơ quan điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và có bố đẻ là người có công với cách mạng được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng ba nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nhưng có nhân thân xấu, đã từng bị kết án về tội cướp tài sản nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học

để tu chí, làm ăn lương thiện mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội cho thấy tính khó giáo dục, cải tạo và ý thức coi thường pháp luật của bị cáo.

[4] Về tính chất của vụ án, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội:

Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, bị cáo nhận thức được việc tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện tội phạm, hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an ở địa phương, là mầm mống phát sinh các loại tội phạm khác, gây bức xúc trong xã hội.

Vì vậy, cần có một mức án tương xứng với tính chất và mức độ của hành vi phạm tội trên cơ sở cân nhắc các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân và khối lượng ma túy bị cáo thực hiện hành vi phạm tội để đưa ra một mức án phù hợp nhất, nhằm giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội, có ý thức tuân theo pháp luật và cũng đảm bảo biện pháp răn đe, phòng ngừa chung, góp phần thực hiện nhiệm vụ đấu tranh phòng chống tệ nạn ma túy tại địa phương.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có tài sản gì có giá trị nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng vụ án:

Đối với số ma túy sau khi trừ đi mẫu gửi giám định số còn lại là vật Nhà nước cầm tàng trữ lưu hành và 01 phong bì niêm phong vật chứng ban đầu là các vật không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về các vấn đề khác có liên quan trong vụ án:

Đối với người đàn ông bị cáo khai nhận đã bán ma túy cho bị cáo, quá trình điều tra do bị cáo không biết được đối tượng cụ thể, nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Sông Mã không có căn cứ để mở rộng điều tra làm rõ.

Về các tên gọi khác nhau của bị cáo, của bố và vợ bị cáo: Tại bản án số 02/2018/HSST ngày 18/12/2018 của Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La thì bị cáo có các tên gọi là Sòng Dê P và tên gọi khác là Sùng Dê P; có bố tên là Sòng Bả M1 và căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án này thì bố bị cáo có được tặng thưởng một Huân chương kháng chiến hạng hạng ba và tên gọi trên Huân chương này là Sòng Bả M1; có vợ tên là Giàng Thị D. Quá trình giải quyết đã tiến hành xác minh làm rõ và căn cứ vào lời khai của bị cáo tại phiên tòa xác định được bị cáo Sòng Dê P trong vụ án này và bị cáo Sòng Sê P (tên gọi khác Sùng Dê P) tại bản án số 02/2018/HSST ngày 18/12/2018 là cùng một người; bố bị cáo có các tên Sòng Bả M1, Sòng Bả M1 với ông Sòng Bả M1 có tên trong hồ sơ vụ án này là cùng một người; vợ bị cáo có tên là Giàng Me D và tên là Giàng Thị D cũng cùng là một người. Sở dĩ có cách gọi khác nhau như vậy là trong quá trình phát âm không rõ âm tiết nên khi ghi chép chuyển sang văn bản có sự sai lệch nhau. Việc này không làm ảnh hưởng

đến nội dung vụ án và xác định những người nêu trên tuy có tên gọi khác nhau nhưng cùng là một người được đề cập đến như đã phân tích ở trên.

[8] Về án phí: Bị cáo là người đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống tại xã có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn và đã xin miễn án phí nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định chung.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về điều luật áp dụng, tội danh và hình phạt:

Căn cứ điểm i khoản 2 Điều 251; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự tuyên bố bị cáo Sông Dê P (tên gọi khác: Sông Dê P và Sùng Dê P) phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Sông Dê P 12 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 18/12/2023.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Căn cứ điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự

Tịch thu tiêu hủy: 19,15 gam Methamphetamine được đựng trong 01 túi nilon, 01 phong bì thư niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở. Tất cả được đựng trong 01 phong bì đã dán kín, niêm phong đúng quy định, mặt sau phong bì trên giấy niêm phong có mã số 00214808.

Theo Quyết định chuyển vật chứng số 88/QĐ – VKSSM ngày 15/4/2024 của VKSND huyện Sông Mã và theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 22/4/2024 giữa Công an và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sông Mã.

3. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

Bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 22/5/2024).

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh;
- VKSND Tỉnh;
- VKSND huyện
- Công an huyện;
- Trại giam;
- THA hình sự ;
- CCTHA Dân sự;
- Sở TP;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Thị Nhung

Thành viên Hội đồng xét xử		Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa
		Hoàng Thị Nhung

Nơi nhận:
 - TAND Tỉnh;
 - VKSND Tỉnh;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
 THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- VKSND huyện
- Công an huyện;
- Trại giam;
- THA hình sự ;
- CCTHA Dân sự;
- Sở TP;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, án văn.

Hoàng Thị Nhung

Thành viên Hội đồng xét xử

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa

Hoàng Thị Nhung